TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN NAM** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-ST
Ngày: 19-8-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Rnh Phương.

2. Ông Thông Minh Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận Rm gia phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

TRẦN THỊ A, sinh ngày 23/11/2002 tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Ro; Tôn giáo: không

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông Trần Văn E, sinh năm 1973 và bà Thị F, sinh năm 1981.

Anh chị em ruột: 05 người; lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Chồng, con: chưa có.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Thông Minh G, sinh năm 1992 Địa chỉ: thôn H, xã I, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*
  1/Trần Kim J, sinh năm 1990
  Địa chỉ: thôn K, xã L, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.
  2/ K' Thị M, sinh năm 1994
  Địa chỉ: thôn 1, xã N, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

3/ Nguyễn Phi O, sinh năm 1993
Địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.
4/ Ma Thị R, sinh năm 1991
Địa chỉ: thôn S, xã T, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.
5/ Nguyễn Rnh U, sinh năm 1991
Địa chỉ: thôn V, xã Q, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.
6/ Nguyễn Phạm Tuấn W, sinh năm 1992
Địa chỉ: khu phố X, thị trấn Y, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị A là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Khoảng đầu tháng 12 năm 2019, A làm phục vụ tại quán Bar ở Thành phố Hồ Chí Minh thì có một người khách cho A 02 viên ma túy dạng nén màu xanh, A giữ lại 02 viên ma túy này và chưa sử dụng. Đến ngày 15/12/2019, A được giới thiệu vào làm phục vụ cho các quán Karaoke ở huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Khoảng 00h ngày 16/12/2019, A đến quán Karaoke Z ở thị trấn Thuận Nam để tiếp khách, khi đi A mang theo 02 viên ma túy trên để trong túi xách màu đen. Khi vào phòng hát để phục vụ khách, A gặp một số người đang sử dụng ma túy và nhảy lắc theo nhạc, trên bàn có để sẵn ma túy nên A để giỏ sách ở trên ghế tại vị trí ngồi, rồi cùng sử dụng ma túy với những người trên. Tới khoảng 00h30 phút cùng ngày, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện 02 viên ma túy của A để trong giỏ xách nên tiến hành bắt quả tang.

Ngày 23/12/2019 Phòng kĩ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận có Kết luận giám định số 1146, kết luận: 02 viên nén màu xanh nêu trên có khối lượng 0,2410 gam, là MDMA. Số mà túy được phân tích hết trong quá trình giám định.

Vật chứng vụ án:

01 (một) Gói nylon được hoàn lại sau giám định ghi vụ số 1146, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. 01 (một) giỏ xách màu đen có kích thước (17x13x70)cm, bằng da.

Tại bản cáo trạng số 53/CT/VKSHTB-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã truy tố bị cáo Trần Thị A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thị A như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình Sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Trần Thị A từ 12- 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 Gói nylon được hoàn lại sau giám định ghi vụ số 1146, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. 01 giỏ xách màu đen có kích thước (17x13x70)cm, bằng da.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị A thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Với các tài liệu, chứng cứ đã được xác minh thu thập có tại hồ sơ vụ án, đối chiếu với lời khai của bị cáo và những người Rm gia tố tụng khác tại phiên tòa là phù hợp, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/12/2019, Trần Thị A trong quá trình phục vụ khách tại quán Karaoke Z ở thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam đã bị Lực lượng công an huyện Hàm Thuận Nam phát hiện bắt, quả tang hành vi tàng trữ trái phép 02 viên nén màu xanh, khối lượng **0**,2410 gam; là MDMA. Hành vi của bị cáo Trần Thị A đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã truy tố.

[3] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến M hình an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện sự xem thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các M tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo đây là M tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Thi A không có M tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Trần Thị A, tính tới ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 16/12/2019) bị cáo chỉ mới 17 tuổi 24 ngày nên bị cáo được hưởng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Chương XII Bộ luật hình sự năm 2015 và Luật trẻ em năm 2016.

[5] Về biện pháp tư pháp:

- 01 (một) Gói nylon được hoàn lại sau giám định ghi vụ số 1146, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. 01 (một) giỏ xách màu đen có kích thước (17x13x70)cm, bằng da. Xét thấy đây là công cụ liên quan đến phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Hiện trạng vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 04/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Thị A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Gói nylon được hoàn lại sau giám định ghi vụ số 1146, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. 01 (một) giỏ xách màu đen có kích thước (17x13x70)cm, bằng da.

Hiện trạng vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 04/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/8/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nàng Hương